

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYỀN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 14/2020/HS-ST

Ngày: 05-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Hữu Tường

Ông Nguyễn Văn Ty

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/HSST ngày 04/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 20/4/2020 đối với các bị cáo:

* Họ và tên: **Nguyễn Hữu P**, sinh ngày: 10/10/1988, tại xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Tân Vĩnh C, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Hữu C, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958, hiện trú tại Thôn Tân Vĩnh C, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 20/12/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Họ và tên: **Bùi Văn Đ**, sinh ngày: 20/4/1993, tại xã Thạch H, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Bắc T, xã Thạch H, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn V, sinh năm 1970 và bà Dương Thị D, sinh năm 1970, đều trú tại thôn Bắc T, xã Thạch H, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/8/2013, bị Công an xã Thạch Hội, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong ngày 03/9/2013; Ngày 10/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 76/2013/HSST, đã chấp hành xong bản án và đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 20/12/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Nguyễn Huy H, sinh năm 1951; nghề nghiệp: Hữu trí; trú tại: Thôn Bình Q, xã Cẩm B, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Văn H, sinh năm 1982; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Đ H, xã Cẩm V, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

- Anh Trương Quang L, sinh năm 1983; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn D, sinh năm 1979; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Tân Vĩnh C, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 15/12/2019, trong lúc ngồi ăn đêm, Nguyễn Hữu P rủ Bùi Văn Đ trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, Đ đồng ý. Sau đó, Nguyễn Hữu P điều khiển xe mô tô của mình, không có biển kiểm soát chờ Đ, khi đi đến khu vực chợ Đình thuộc địa phận xã Cẩm B, huyện Cẩm X, P dừng xe đứng chờ gần đó, Đ đi bộ vào khu dân cư để tìm sơ hở trộm cắp tài sản. Khoảng hơn 03 giờ ngày 16/12/2019, Bùi Văn Đ vào sân nhà ông Nguyễn Huy H lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển kiểm soát 38F1-9.... Sau khi lấy và đẩy xe cách nhà ông Hoát khoảng 400m, Đ lấy một con dao Thái Lan mang theo cắt điện ổ khóa nối nguồn điện mở khóa rồi lên xe nổ máy chạy. Khi đến nơi P đứng chờ, Đ nói chạy về trước và hẹn gặp P tại Cầu Máng thuộc địa phận xã Cẩm B, huyện Cẩm Xuyên. Khi đến đó không thấy P nên Đ chạy về nhà anh trai của P, tại đây cả hai tháo biển kiểm soát và yếm xe đem cất giấu trong nhà (không có người ở nhà). Tiếp đó, P điều khiển chiếc xe lấy trộm chờ Đ đến quán sửa chữa xe máy của anh Trương Quang L hỏi để bán xe. Trong quá trình giao dịch P nói dối là xe của mình, có giấy tờ nhưng đã bị mất nên anh Long không mua mà cho P số điện thoại của anh Trần Văn H nói là người có nhu cầu thu mua xe cũ. P sử dụng điện thoại gọi điện thoại cho Trần Văn H hỏi bán chiếc xe với giá 4.000.000 đồng nhưng anh H trả giá 2.000.000đồng nên không đồng ý bán. Trưa ngày 18/12/2019, P và Đ thống nhất bán cho anh H với giá 2.000.000đồng. Khoảng 11 giờ cùng ngày, P đưa xe bán với giá 2.000.000đồng, anh H cho P thêm 200.000đồng, còn Đ đi xe của P đứng ngoài đường chờ. Khi bán P nói là xe của mình, có giấy tờ nhưng bị mất nên anh H không biết xe này là tài sản trộm cắp mà có. Số tiền bán xe, P và Đ sử dụng tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 20/12/2019 của HĐĐG tài sản trong tố tụng huyện Cẩm Xuyên kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 38F1-9... của ông Nguyễn Huy H trị giá tại thời điểm bị mất là 10.000.000đồng.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, số máy VTT1P50FMG 160635, không có biển kiểm soát, không có Giấy chứng nhận đăng ký do Nguyễn Hữu P sử dụng làm phương tiện phạm tội, theo P khai là tài sản của mình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên tiến hành xác minh và tra cứu nhưng không xác định được chủ sở hữu.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Xuyên đã thu giữ và xử lý các vật chứng như sau:

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 38F1-9...; 01 yếm xe máy bằng nhựa màu trắng. Đã trả lại cho ông Nguyễn Huy H.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, màu nâu, số máy VTT1P50FMG 160635, không có biển kiểm soát, không có yếm, không có chắn bùn phía trước, không có Giấy chứng nhận đăng ký, thu của Nguyễn Hữu P.

+ Chiếc điện thoại Nguyễn Hữu P dùng liên lạc bán xe do phạm tội mà có và con dao Thái Lan Bùi Văn Đ sử dụng cắt khóa điện xe mô tô, P và Đ đã làm mất nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại chiếc xe đã bị mất trộm, ông Nguyễn Huy H không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Với hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSCX ngày 03/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên đã truy tố Nguyễn Hữu P và Bùi Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 BLHS đối với các bị cáo; áp dụng thêm Điểm i Khoản 1 Điều 51 BLHS đối với Nguyễn Hữu P. Xử phạt Nguyễn Hữu P, Bùi Văn Đ mỗi bị cáo mức án tù từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam. Về xử lý vật chứng: Giao Công an huyện Cẩm Xuyên thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, số máy VTT1P50FMG 160635, không có biển kiểm soát, không có Giấy chứng nhận đăng ký, thu của Nguyễn Hữu P, trong thời hạn 01 năm nếu tìm được chủ sở hữu thì trả lại, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu bán sung quỹ Nhà nước. Ngoài ra, còn buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy:

1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu P và Bùi Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là khách quan, phù hợp với Cáo trạng truy tố, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 15/12/2019, Nguyễn Hữu P rủ Bùi Văn Đ trộm cắp tài sản về bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì Đ đồng ý. P điều khiển xe mô tô chở Đ đi tìm sơ hở tại nhà dân để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 03 giờ ngày 16/12/2019, khi đi đến ngã tư Chợ Đình thuộc địa

phận xã Cẩm B, huyện Cẩm X, P dùng xe mô tô đứng gần đó chờ còn Đ đi bộ vào nhà ông Nguyễn Huy H, trú tại thôn Bình Q, xã Cẩm B, huyện Cẩm X lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 38F1-9..., trị giá 10.000.000 đồng, đem bán cho anh Trần Văn H được 2.200.000 đồng. Số tiền bán xe do trộm cắp mà có P và Đ sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi trên của Nguyễn Hữu P và Bùi Văn Đ đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS. Do đó, việc xét xử các bị cáo về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo*: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản rồi lén lút chiếm đoạt, với trị giá tài sản là 10.000.000 đồng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong điều kiện đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Các bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, người bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo Nguyễn Hữu P còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] *Về hình phạt*: Nguyễn Hữu P là người khởi xướng, rủ Bùi Văn Đ thực hiện trộm cắp tài sản, dùng xe mô tô chở Bùi Văn Đ đến địa điểm có tài sản để trộm cắp, đồng thời là người đứng ra liên hệ và bán tài sản trộm cắp. Bùi Văn Đ một mình trực tiếp lấy trộm tài sản và đưa về nơi cất giấu, mặt khác Đ có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính và xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản. Vì vậy, các bị cáo phải chịu mức án ngang nhau như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên tại phiên tòa.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản, nay không yêu cầu gì thêm; anh Trần Văn H là người mua xe của các bị cáo nhưng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, màu nâu, số máy VTT1P50FMG 160635, không có biển kiểm soát, không có Giấy chứng nhận đăng ký, thu của Nguyễn Hữu P. Cần giao Công an huyện Cẩm Xuyên thông báo tìm chủ sở hữu, trong thời hạn 01 năm nếu tìm được chủ sở hữu thì trả lại, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

[8] *Biện pháp tư pháp*: Số tiền 2.200.000đồng có được từ việc bán tài sản trộm cắp mà có, các bị cáo đã chia nhau tiêu xài cá nhân. Đây là khoản tiền thu lợi bất chính nên phải truy thu sung quỹ Nhà nước mỗi bị cáo 1.100.000đồng.

[9] Anh Trương Quang L và Trần Văn H là người giới thiệu và người mua xe do các bị cáo trộm cắp mà có. Quá trình điều tra xác định anh L và anh Hoàn không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên việc không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn D là chủ gia đình nơi các bị cáo cất biển kiểm soát, yếm xe mô tô do phạm tội mà có. Việc các bị cáo sử dụng địa điểm để cất giấu tài sản, anh D không biết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[10] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[11] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Hữu P và Bùi Văn Đ; áp dụng thêm Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Hữu P.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu P và Bùi Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt Nguyễn Hữu P **10 (Mười) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 20/12/2019.

- Xử phạt Bùi Văn Đ **10 (Mười) tháng tù** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 20/12/2019.

2. *Biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Truy thu sung quỹ Nhà nước từ Nguyễn Hữu P và Bùi Văn Đ mỗi bị cáo **1.100.000đồng** (Một triệu một trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính.

3. *Xử lý vật chứng*: Áp dụng Điểm a Khoản 1, Khoản 3 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Giao Công an huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, màu nâu, số máy VTT1P50FMG 160635, xe đã cũ, không có biển kiểm soát, không có yếm, không có chắn bùn phía trước, không có Giấy chứng nhận đăng ký, thu của Nguyễn Hữu P. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật nếu tìm được chủ sở hữu thì trả lại, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

(Tình trạng và đặc điểm các vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh)

4. *Về án phí*: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Nguyễn Hữu P và Bùi Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS Công an huyện Cẩm Xuyên;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Các bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Ty

Dương Hữu Tường

Nguyễn Duy Hoàng

